CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN XIN THUYÊN CHUYỂN CÔNG TÁC

Kính gửi: **- Lãnh đạo UBND xã Ia Chim;**
- Hiệu trưởng trường TH và THCS Ia Chim.

Tôi tên là: Lê Thị Hằng
Sinh ngày: 20/05/1986
Chức vụ: Giáo viên
Ngày vào ngành: 01/02/2013
Đơn vị công tác: Trường TH và THCS Ia Chim, xã Ia Chim, tỉnh Quảng Ngãi.
Chỗ ở hiện nay: Tổ 5 - Phường Kon Tum - Tỉnh Quảng Ngãi.

Nay tôi làm đơn này xin được trình bày hoàn cảnh gia đình và nguyện vọng của bản thân như sau:

Trong suốt thời gian công tác tại Trường TH và THCS Ia Chim, tôi luôn nỗ lực hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, bản thân tôi luôn trau dồi học hỏi kiến thức chuyên môn nghiệp vụ từ đồng nghiệp, luôn tích cực tham gia các cuộc thi về chuyên môn do nhà trường và ngành Giáo dục tổ chức. Do đó, trong nhiều năm học tôi luôn được nhà trường đánh giá hoàn thành tốt và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

Bên cạnh đó, bản thân luôn có ý thức giữ gìn đạo đức trong sáng, giản dị của người giáo viên, luôn chấp hành tốt mọi chủ trương, chính sách của Đảng và nhà nước cũng như các quy định của pháp luật và chính quyền địa phương nơi cư trú.

Hiện nay, tôi đang có hai con nhỏ. Một cháu học cấp Tiểu học, một cháu học cấp Trung học cơ sở. Đây là giai đoạn các cháu rất cần sự quan tâm, chăm sóc, quản lý và đồng hành thường xuyên của cha mẹ trong học tập cũng như sinh hoạt hằng ngày.

Bên cạnh đó, bố mẹ hai bên đều đã lớn tuổi, sức khỏe ngày càng suy giảm cần có người thường xuyên túc trực để chăm sóc, hỗ trợ trong sinh hoạt hằng ngày.

Khó khăn càng chồng chất khi chồng tôi hiện đang công tác tại UBND xã Măng Bút, tỉnh Quảng Ngãi - địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn của Tỉnh, cách nhà hơn 100km. Do tính chất công việc và khoảng cách địa lý xa nên chồng tôi thường xuyên vắng nhà, không thể thường xuyên hỗ trợ việc chăm sóc con cái, phụng dưỡng cha mẹ già yếu cũng như chăm lo các công việc gia đình. Hầu hết mọi trách nhiệm trong gia đình hiện nay đều do một mình tôi đảm nhận.

Xuất phát từ hoàn cảnh thực tế nêu trên, tôi kính đề nghị Ủy ban nhân dân xã Ia Chim và Ban Giám hiệu nhà trường quan tâm, xem xét, tạo điều kiện cho tôi được luân chuyển công tác về đơn vị gần nơi cư trú là **Trường THCS Nguyễn Huệ, phường Đắk Cấm, tỉnh Quảng Ngãi.**

Tôi xin cam kết dù được phân công công tác ở bất kỳ đơn vị nào cũng luôn giữ vững phẩm chất đạo đức nhà giáo, chấp hành nghiêm các quy định của ngành, không ngừng nỗ lực nâng cao chất lượng chuyên môn và hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao.

Kính mong Quý cấp lãnh đạo quan tâm xem xét, tạo điều kiện giải quyết nguyện vọng chính đáng của tôi.

Tôi xin chân thành cảm ơn!

Quảng Ngãi, ngày 15 tháng 6 năm 2026

Người viết đơn:

Lê Thị Hằng

XÁC NHẬN CỦA HIỆU TRƯỞNG

- Căn cứ thông tư số 20/2023/TT BGDĐT ngày 30/10/2023 của Bộ Giáo dục và đào tạo về định mức số người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông;
- Năm học 2026-2027 bậc THCS trường TH-THCS Ia Chim thiếu 12 giáo viên so với biên chế được giao;
- Xác nhận đơn của bà Lê Thị Hằng là đúng sự thật, kính mong các cấp có thẩm quyền xem xét giải quyết theo nguyện vọng; Trường TH-THCS Ia Chim đồng ý cho giáo viên chuyển trường khi đảm bảo biên chế được giao và có giáo viên thay thế để đảm bảo công tác dạy và học của nhà trường theo quy định.

Quảng ngãi, ngày 16/6/2026

Hiệu trưởng

U.B.N.D XÃ IA CHIM T. QUẢNG NGÃI
TRƯỜNG TH VÀ THCS IA CHIM

Nguyễn Hữu Hoàn

Mẫu 2C/TCTW-98

UBND XÃ IA CHIM
TRƯỜNG TH-THCS IA CHIM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SƠ YẾU LÝ LỊCH

1) Họ và tên khai sinh: LÊ THỊ HẰNG Nam, nữ: Nữ

2) Các tên gọi khác: Không

3) Cấp ủy hiện tại: ….. Cấp ủy kiêm: …..

Chức vụ (Đảng, đoàn thể, Chính quyền, kể cả chức vụ kiêm nhiệm): Giáo viên

Phụ cấp chức vụ:

4) Sinh ngày: 20 tháng 05 năm 1986 5) Nơi sinh: xã Sao Vàng, tỉnh Thanh Hoá.

6) Quê quán (xã, phường): Sao Vàng (tỉnh, TP): Thanh Hoá

7) Nơi ở hiện nay (Xã, huyện, tỉnh hoặc số nhà, đường phố, TP): Tổ 5, phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi đ/thoại: 0368 959 865

8) Dân tộc: (Kinh, Tày, Mông, Ê đê...): Kinh. 9) Tôn giáo: Không.

10) Thành phần gia đình xuất thân: Nông dân
(Ghi là công nhân, nông dân, cán bộ, công chức, trí thức, quân nhân, dân nghèo thành thị, tiểu thương, tiểu chủ, tư sản ...)

11) Nghề nghiệp bản thân trước khi được tuyển dụng: Giáo viên
(Ghi nghề được đào tạo hoặc công nhân (thợ gì), làm ruộng, buôn bàn, học sinh, ...)

12) Ngày được tuyển dụng: 01/02/2013; Vào cơ quan nào, ở đâu: Trường PTDT bán trú THCS Đăk Nên, xã Măng Bút, tỉnh Quảng Ngãi.

13) Ngày vào cơ quan hiện đang công tác: 01/09/2021 Ngày tham gia cách mạng: Không.

14) Ngày vào Đảng Cộng sản Việt Nam: 20/08/2015 Ngày chính thức: 20/08/2016

15) Ngày tham gia các tổ chức chính trị, xã hội: 26/03/2001
(Ngày vào Đoàn TNCSHCM, Công đoàn, Hội .....)

16) Ngày nhập ngũ: ... / ... / .... Ngày xuất ngũ: ... / ... / ..... Quân hàm, chức vụ cao nhất (năm): .....

17)Trình độ học vấn: Giáo dục phổ thông: 12/12 Học hàm, học vị cao nhất: Đại học, tốt nghiệp năm 2021, Chuyên ngành: Sư phạm Ngữ văn.
(Lớp mấy) (GS, PGS, TS, PTS, Thạc sĩ, Cử nhân, Kỹ sư ... năm nào, chuyên ngành gì)

- Lý luận chính trị: - Ngoại ngữ: Anh văn B
(Cử nhân, Cao cấp, Trung cấp, Sơ cấp) (Anh (A/B/C/D) Nga (A/B/C/D) Pháp (A/B/C/D) ...)

18) Công tác chính đang làm: Giáo viên giảng dạy bộ môn Văn – Giáo dục công dân.

19) Ngạch/Hạng: Giáo viên THCS hạng III (mã số: V.07.04.32); Bậc lương: 5, hệ số: 3,66 từ tháng 02 năm 2026.

20) Danh hiệu được phong (năm nào): Không

(Anh hùng lao động, anh hùng lực lượng vũ trang, nhà giáo, thầy thuốc, nghệ sĩ nhân dân, ưu tú)

21) Sở trường công tác: Giáo viên giảng dạy bộ môn Văn – Giáo dục công dân.

Công việc đã làm lâu nhất: Giáo viên giảng dạy bộ môn Văn – Giáo dục công dân.

22) Khen thưởng: Không

(Huân, huy chương, năm nào)

23) Kỷ luật (Đảng, Chính quyền, Đoàn thể, Cấp quyết định, năm nào, lý do, hình thức, ...): Không.

24) Tình trạng sức khỏe: Tốt Cao: 1m 53, Cân nặng: 43 (kg), Nhóm máu: A

(tốt, bình thường, yếu hoặc có bệnh mãn tính gì)

25) Số Căn cước công dân: 038186025302 Thương binh loại: ..... Gia đình liệt sĩ:.....

26) ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG VỀ CHUYÊN MÔN, NGHIỆP VỤ, LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ, NGOẠI NGỮ

Tên trường	Ngành học hoặc tên lớp học	Thời gian học	Hình thức học	Văn bằng, chứng chỉ, trình độ gì
Trường Đại học Tây Bắc	Sư phạm Văn – Giáo dục công dân	06/09/2006 đến 30/05/2009	Chính quy	Văn bằng
Trường Đại học Quy Nhơn	Sư phạm Ngữ văn	10/06/2018 đến 02/03/2020	Vừa học vừa làm	Văn bằng
Trường Đại học Tây Bắc	Bồi dưỡng Tin học trình độ A	05/09/2008 đến 05/12/2008	Học trực tiếp ngắn hạn	Chứng chỉ
Trường Đại học Phú Xuân	Bồi dưỡng Tiếng Anh trình độ B	02/02/2018 đến 12/05/2018	Học trực tuyến	Chứng chỉ
Trường Đại học Quảng Nam	Bồi dưỡng chức danh chuẩn nghề nghiệp giáo viên THCS hạng II	28/04/2020 đến 11/06/2020	Vừa học vừa làm	Chứng chỉ

Ghi chú: Hình thức học: Chính quy, tại chức, chuyên tu, bồi dưỡng .../ Văn bằng: Tiến sĩ, Phó tiến sĩ, Thạc sĩ, Cử nhân, Kỹ sư ...

27) TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác (Đảng, Chính quyền, Đoàn thể)
09/2011 đến tháng 01/2013	Giáo viên hợp đồng Trường PTDT bán trú THCS Đắk Nên, xã Măng Bút, tỉnh Quảng Ngãi.
02/2013 đến tháng 8/2021	Giáo viên Trường PTDT bán trú THCS Đắk Nên, xã Măng Bút, tỉnh Quảng Ngãi.
9/2021 đến nay	Giáo viên Trường TH - THCS Ia Chim, xã Ia Chim, tỉnh Quảng Ngãi.

28) ĐẶC ĐIỂM LỊCH SỬ BẢN THÂN

a) Khai rõ: bị bắt, bị tù (từ ngày tháng năm nào đến ngày tháng năm nào, ở đâu), đã khai báo cho ai, những vấn đề gì? Không.

b) Bản thân có làm việc trong chế độ cũ (Cơ quan, đơn vị nào, địa điểm, chức danh, chức vụ, thời gian làm việc ...) Không.

29) QUAN HỆ VỚI NƯỚC NGOÀI

- Tham gia hoặc có quan hệ với các tổ chức chính trị, kinh tế, xã hội nào ở nước ngoài (làm gì, tổ chức nào, đặt trụ sở ở đâu...?): Không.

- Có thân nhân (Bố, mẹ, vợ, chồng, con, anh chị em ruột) ở nước ngoài (làm gì, địa chỉ ...)? Không,

30) QUAN HỆ GIA ĐÌNH

a) Về bản thân: Bố, Mẹ, Vợ (chồng), các con, anh chị em ruột

Mối quan hệ	Họ và tên	Năm sinh	Quê quán, nghề nghiệp, chức danh, chức vụ, đơn vị công tác, học tập, nơi ở (trong, ngoài nước); thành viên các tổ chức chính trị - xã hội...
Cha	Lê Viết Trần	1955	- Quê quán: xã Sao Vàng - tỉnh Thanh Hóa. - Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. - Nghề nghiệp: Làm nông - Nơi ở hiện nay: xã Sao Vàng - tỉnh Thanh Hóa.
Mẹ	Lê Thị Thu	1958	- Quê quán: xã Sao Vàng - tỉnh Thanh Hóa. - Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. - Nghề nghiệp: Làm nông. - Nơi ở hiện nay: xã Sao Vàng - tỉnh Thanh Hóa.
Chồng	Nguyễn Trọng Quang	1982	- Quê quán: xã An Nông - tỉnh Thanh Hóa. - Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. - Nghề nghiệp: Cán bộ UBND xã Măng Bút, tỉnh Quảng Ngãi. - Nơi ở hiện nay: Hẻm 117/18 đường Nơ Trang Long, phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi.
Con	Nguyễn Lê Bảo Quyên	2013	- Quê quán: xã An Nông - tỉnh Thanh Hóa. - Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. - Nghề nghiệp: Học sinh Trường THCS Nguyễn Huệ, phường Đắk Cấm, tỉnh Quảng Ngãi. - Nơi ở hiện nay: Hẻm 117/18 đường Nơ Trang Long, phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi.
Con	Nguyễn Nhật Minh	2017	- Quê quán: xã An Nông - tỉnh Thanh Hóa. - Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. - Nghề nghiệp: Học sinh Trường Tiểu học Trần phú, phường Đắk Cấm, tỉnh Quảng Ngãi. - Nơi ở: Hẻm 117/18 đường Nơ Trang Long, phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi.
Em	Lê Thị Hà	1987	- Quê quán: xã Sao Vàng - tỉnh Thanh Hóa. - Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. - Nghề nghiệp: Làm nông - Nơi ở hiện nay: xã Quỳnh Lưu - tỉnh Nghệ An.
Em	Lê Viết Hoàn	1989	- Quê quán: xã Sao Vàng - tỉnh Thanh Hóa. - Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. - Nghề nghiệp: Kỹ sư Địa chất - Nơi ở hiện nay: xã Sao Vàng - tỉnh Thanh Hóa.
Em	Lê Thị Thùy	1994	- Quê quán: xã Sao Vàng - tỉnh Thanh Hóa. - Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. - Nghề nghiệp: Kế toán - Nơi ở hiện nay: xã Sao Vàng - tỉnh Thanh Hóa
Em	Lê Viết Trọng	1996	- Quê quán: xã Sao Vàng - tỉnh Thanh Hóa. - Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. - Nghề nghiệp: Công nhân. - Nơi ở hiện nay: xã Sao Vàng - tỉnh Thanh Hóa.

b) Bố, Mẹ, anh chị em ruột (bên vợ hoặc chồng):

Quan hệ	Họ và tên	Năm sinh	Quê quán, nghề nghiệp, chức danh, chức vụ, đơn vị công tác, học tập, nơi ở (trong, ngoài nước); thành viên các tổ chức chính trị - xã hội...
Cha chồng	Nguyễn Trọng Hội	1958	- Quê quán: xã An Nông - tỉnh Thanh Hoá. - Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. - Nghề nghiệp: Làm nông. - Nơi ở hiện nay: xã An Nông - tỉnh Thanh Hoá
Mẹ chồng	Nguyễn Thị Hiếu	1961	- Quê quán: xã An Nông - tỉnh Thanh Hóa. - Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. - Nghề nghiệp: Làm nông. - Nơi ở hiện nay: xã An Nông - tỉnh Thanh Hóa.
Em chồng	Nguyễn Thị Nguyệt	1985	- Quê quán: xã An Nông - tỉnh Thanh Hóa. - Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. - Nghề nghiệp: Kế toán - Đơn vị công tác: Trung Tâm dịch vụ công ích, xã Kon Prai, tỉnh Quảng Ngãi. - Nơi ở hiện nay: phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi.
Em chồng	Nguyễn Văn Nguyên	1988	- Quê quán: xã An Nông - tỉnh Thanh Hóa. - Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. - Nghề nghiệp: Công nhân đóng tàu. - Nơi ở hiện nay: Tổ 84, phường An Hải Bắc, TP Đà Nẵng.
Em chồng	Nguyễn Thị Ngoan	1989	- Quê quán: xã An Nông - tỉnh Thanh Hóa. - Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. - Nghề nghiệp: Nhân viên lễ tân khách sạn. - Nơi ở hiện nay: Tổ 84, phường An Hải Bắc, TP Đà Nẵng.

c) Ông, bà nội ngoại, chú, bác, cô, dì, cậu ruột:

Quan hệ	Họ và tên	Năm sinh	Quê quán, nghề nghiệp, chức danh, chức vụ, đơn vị, công tác, học tập, nơi ở (trong, ngoài nước); thành viên các tổ chức xã hội
Ông nội	Lê Viết Khuya	1921	Đã chết năm 1997
Bà nội	Nguyễn Thị Thứ	1922	Đã chết năm 1992
Ông ngoại	Lê Văn Trước	1937	Đã chết năm 1987
Bà ngoại	Nguyễn Thị Bảy	1937	- Quê quán: xã Sao Vàng - tỉnh Thanh Hóa. - Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. - Nghề nghiệp: Làm nông - Nơi ở hiện nay: xã Sao Vàng - tỉnh Thanh Hóa
Bác ruột	Lê Viết Châu	1953	- Quê quán: xã Sao Vàng - tỉnh Thanh Hóa. - Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. - Nghề nghiệp: Làm nông - Nơi ở hiện nay: xã KDang - tỉnh Gia Lai

Cô ruột	Lê Thị Tự	1959	- Quê quán: xã Sao Vàng - tỉnh Thanh Hóa. - Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. - Nghề nghiệp: Làm nông - Nơi ở hiện nay: xã Xuân Hòa - tỉnh Thanh Hóa
Cô ruột	Lê Thị Quyền	1963	- Quê quán: xã Sao Vàng - tỉnh Thanh Hóa. - Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. - Nghề nghiệp: Làm nông - Nơi ở hiện nay: xã Sao Vàng - tỉnh Thanh Hóa
Cô ruột	Lê Thị Bính	1966	- Quê quán: xã Sao Vàng - tỉnh Thanh Hóa. - Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. - Nghề nghiệp: Làm nông - Nơi ở hiện nay: xã Sao Vàng - tỉnh Thanh Hóa
Cậu ruột	Lê Văn Soạn	1964	- Quê quán: xã Sao Vàng - tỉnh Thanh Hóa. - Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. - Nghề nghiệp: Làm nông - Nơi ở hiện nay: xã Sao Vàng - tỉnh Thanh Hóa
Cậu ruột	Lê Minh Song	1966	- Quê quán: xã Sao Vàng - tỉnh Thanh Hóa. - Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. - Nghề nghiệp: Bộ đội - Nơi ở hiện nay: xã Đô Lương - tỉnh Nghệ An
Cậu ruột	Lê Minh Cảnh	1968	- Quê quán: xã Sao Vàng - tỉnh Thanh Hóa. - Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. - Nghề nghiệp: Làm nông - Nơi ở hiện nay: xã Sao Vàng - tỉnh Thanh Hóa
Cậu ruột	Lê Minh Kiều	1971	- Quê quán: xã Sao Vàng - tỉnh Thanh Hóa. - Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. - Nghề nghiệp: Làm nông - Nơi ở hiện nay: xã Sao Vàng - tỉnh Thanh Hóa
Cậu ruột	Lê Văn Phẩm	1974	- Quê quán: xã Sao Vàng - tỉnh Thanh Hóa. - Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. - Nghề nghiệp: Làm nông - Nơi ở hiện nay: xã Sao Vàng - tỉnh Thanh Hóa

31) HOÀN CẢNH KINH TẾ GIA ĐÌNH

- Nguồn thu nhập chính của gia đình (hàng năm): + lương 150 triệu đồng/năm.

Tháng/năm	2/2013	02/2017	02/2020	07/2021	02/2023	02/2026
Ngạch/bậc	V.07.04.12/1	V.07.04.12/2	V.07.04.12/3	V.07.04.32/3	V.07.04.32/4	V.07.04.32/5
Hệ số lương	2,1	2,41	2,72	3,00	3,33	3,66

+ Các nguồn khác: Không

- Đất ở:

(+) Thửa thứ nhất: Diện tích: 182,4m^2. Địa chỉ: Hẻm 117/18, đường Nơ Trang Long, phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi. Tự mua.

+ Các loại đất khác: Không.

+ Nhà ở:

(+) Nhà ở thứ nhất: Loại nhà cấp 4 riêng lẻ. Diện tích sử dụng: 120m^2. Địa chỉ: Hẻm 117/18, đường Nơ Trang Long, phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi. Tự mua.

+ Tài sản khác: Không.

Người khai
Tôi xin cam đoan những
lời khai trên đây là đúng sự thật
(Ký tên)

Lê Thị Hằng

Quảng Ngãi, ngày 17 tháng 6 năm 2026
Xác nhận của cơ quan quản lý
HIỆU TRƯỞNG

U.B.N.D XÃ IA CHIM TỈNH QUẢNG NGÃI
TRƯỜNG TH VÀ THCS IA CHIM

Nguyễn Hữu Hoàn

UBND HUYỆN KON PLÔNG
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 116.../2014/HĐLV

Kon Plông, ngày 08 tháng 04 năm 2014

HỢP ĐỒNG LÀM VIỆC KHÔNG XÁC ĐỊNH THỜI HẠN

Căn cứ Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Quyết định số 983/QĐ-CT, ngày 03 tháng 12 năm 2013 của Chủ tịch UBND huyện Kon Plông về việc sửa đổi, bổ sung Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Konplông;

Chúng tôi, một bên là Ông: **Phạm Văn Thắng**.

Chức vụ, đơn vị công tác: **Trưởng Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum**.

Đại diện cho: Phòng GD&ĐT huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum.

Địa chỉ: xã Đăk Long - huyện Kon Plông - tỉnh Kon Tum.

Và một bên là Ông (bà): **Lê Thị Hằng**.

Sinh ngày 20 tháng 05 năm 1986, tại: Thọ Xuân - Thanh Hóa.

Chức vụ, chức danh: Giáo viên Trung học cơ sở (Văn-GDCD)

Địa chỉ thường trú tại: Ngọc Vang - Đắk Hà - Kon Tum.

Số CMND: 172384259. Cấp ngày 20 tháng 12 năm 2002 tại: Công an tỉnh Thanh Hóa.

Thỏa thuận ký kết Hợp đồng làm việc không xác định thời hạn và cam kết làm đúng những điều khoản sau đây:

Điều 1. Nhiệm vụ hợp đồng:

- Địa điểm làm việc: Trường PTDTBT THCS Đăk Nên, xã Đăk Nên, huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum.
- Chức danh chuyên môn: Giáo viên THCS (Văn-GDCD).
- Chức vụ: Giáo viên.
- Nhiệm vụ: Giảng dạy.

Điều 2. Chế độ làm việc:

- Thời gian làm việc: 8 giờ/ ngày.
- Được trang bị những phương tiện làm việc: Tự túc.

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của viên chức:

1. Quyền:

- Được hưởng các quyền quy định tại Điều 11, Điều 12, Điều 13, Điều 14 và Điều 15 Luật Viên chức.
- Phương tiện làm việc: Tự túc.
- Chức danh nghề nghiệp được bổ nhiệm (mã số): **15a.202**, Bậc: **1**, Hệ số lương: **2,10**.
- Lương và các khoản phụ cấp (nếu có) hàng tháng được trả 01 lần theo quy định của trường PTDTBT THCS Đăk Nên.
- Thời gian xét nâng bậc lương: Tính từ ngày 01/02/2014.
- Khoản trả ngoài lương: Theo quy định của Nhà nước hiện hành.

- Số ngày nghỉ hàng năm được hưởng lương (nghỉ lễ, phép, việc riêng): Theo quy định của Nhà nước hiện hành.

- Chế độ bảo hiểm: Thực hiện theo quy định của Nhà nước hiện hành.

- Được hưởng các phúc lợi: Theo quy định của Nhà nước hiện hành.

- Được hưởng các khoản thưởng, nâng bậc lương, thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp, đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, thực hiện nhiệm vụ hợp tác khoa học, công nghệ với các đơn vị trong hoặc ngoài nước theo quy định của pháp luật.

- Được hưởng các chế độ thôi việc, trợ cấp thôi việc, bồi thường theo quy định của pháp luật về viên chức.

- Có quyền đề xuất, khiếu nại, thay đổi, đề nghị chấm dứt Hợp đồng làm việc theo quy định của pháp luật.

2. Nghĩa vụ:

- Hoàn thành những nhiệm vụ đã ký kết trong Hợp đồng làm việc.

- Chấp hành nội quy, quy chế của đơn vị, kỷ luật làm việc và các quy định tại Điều 16, Điều 17, Điều 18 và Điều 19 Luật Viên chức.

- Chấp hành việc xử lý kỷ luật và trách nhiệm bồi thường, hoàn trả theo quy định của pháp luật.

- Chấp hành sự phân công công tác của người có thẩm quyền khi đơn vị sự nghiệp có yêu cầu.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp:

1. Quyền:

- Bố trí, phân công nhiệm vụ, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của người được tuyển dụng.

- Chấm dứt Hợp đồng làm việc, kỷ luật người được tuyển dụng theo quy định của pháp luật về viên chức.

2. Nghĩa vụ:

- Bảo đảm việc làm và thực hiện đầy đủ những điều đã cam kết trong hợp đồng làm việc.

- Thanh toán đầy đủ, đúng thời hạn các chế độ của người được tuyển dụng đã cam kết trong Hợp đồng làm việc.

Điều 5. Điều khoản thi hành:

- Hợp đồng làm việc này có hiệu lực từ ngày 08 tháng 04 năm 2014.

- Những vấn đề về quyền lợi, nghĩa vụ và trách nhiệm của hai bên không ghi trong Hợp đồng làm việc này thực hiện theo quy định của pháp luật về viên chức.

- Hợp đồng làm thành 03 bản có giá trị pháp lý ngang nhau, đơn vị sự nghiệp ký hợp đồng giữ 02 bản, viên chức được ký hợp đồng giữ 01 bản. Khi hai bên ký phụ lục Hợp đồng làm việc thì nội dung của phụ lục Hợp đồng làm việc có giá trị như các nội dung của bản Hợp đồng làm việc này.

Hợp đồng làm tại: Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện KonPlông, tỉnh Kon Tum, ngày 08 tháng 04 năm 2014./.

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Số chứng thực: 005451/2026/SCT/BS
Ngày 15-06-2026
Người thực hiện chứng thực ký
Ghi rõ họ, tên và đóng dấu

VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG AN LÀNH

Viên chức	**TRƯỞNG PHÒNG**
Lê Thị Hằng.	PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO Phạm Văn Thắng

UBND XÃ IA CHIM
TRƯỜNG TH-THCS IA CHIM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG VIÊN CHỨC
Năm học 2025 - 2026

Họ và tên: **Lê Thị Hằng**
Chức danh nghề nghiệp: GV THCS hạng III
Đơn vị công tác: Trường TH-THCS Ia Chim, xã Ia Chim, tỉnh Quảng Ngãi.

I. KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ

1. Chính trị tư tưởng:

- Chấp hành chủ trương, đường lối quy định của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và các nguyên tắc tổ chức kỉ luật của Đảng nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình.
- Có quan điểm, bản lĩnh chính trị vững vàng; kiên định lập trường; không dao động trước mọi khó khăn, thách thức.
- Đặt lợi ích của Đảng, quốc gia - dân tộc, Nhân dân, tập thể lên trên lợi ích cá nhân.
- Có ý thức nghiên cứu, học tập, vận dụng chủ nghĩa Mác - Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, nghị quyết, chỉ thị, quyết định và các văn bản của Đảng.

2. Đạo đức, lối sống:

- Không có biểu hiện suy thoái về đạo đức, lối sống, tự diễn biến, tự chuyển hóa.
- Có lối sống trung thực, khiêm tốn, chân thành, trong sáng, giản dị.
- Có tinh thần đoàn kết, xây dựng cơ quan, đơn vị trong sạch, vững mạnh.
- Không để người thân, người quen lợi dụng chức vụ, quyền hạn của mình để trục lợi.

3. Tác phong, lề lối làm việc:

- Có trách nhiệm với công việc, năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, linh hoạt trong thực hiện nhiệm vụ.
- Phương pháp làm việc khoa học, dân chủ, đúng nguyên tắc.
- Có tinh thần trách nhiệm và phối hợp trong thực hiện nhiệm vụ.
- Có thái độ đúng mực và phong cách ứng xử, lề lối làm việc chuẩn mực, đáp ứng yêu cầu của văn hóa công vụ.

4. Ý thức tổ chức kỷ luật:

- Chấp hành sự phân công của cơ quan, đơn vị.
- Thực hiện các quy định, quy chế, nội quy của cơ quan, đơn vị nơi công tác.
- Thực hiện việc kê khai và công khai tài sản, thu nhập theo quy định.
- Báo cáo đầy đủ, trung thực, cung cấp thông tin chính xác, khách quan về những nội dung liên quan đến việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao và hoạt động của cơ quan, đơn vị với cấp trên khi được yêu cầu.

5. Kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao (xác định rõ nội dung công việc thực hiện; tỷ lệ hoàn thành, chất lượng, tiến độ công việc):

- Soạn giảng đúng theo phân phối chương trình đầy đủ, có chất lượng.
- Có đầy đủ hồ sơ chuyên môn theo quy định của ngành.
- Cập nhật đầy đủ hồ sơ GV lên hệ thống vn Edu.
- Lớp chủ nhiệm được Nhà trường xếp loại lớp xuất sắc trong công tác Đội và Phong trào thiếu nhi năm học 2025 - 2026.
- Tham gia các cuộc thi về chuyên môn do ngành tổ chức:

+ Có sáng kiến kinh nghiệm đạt cấp trường.

+ Có 01 HSG môn Ngữ văn đạt cấp Tỉnh.

- Kiểm tra hồ sơ giáo viên đạt loại tốt.
- Chất lượng giảng dạy:

+ Môn Ngữ văn 9: 100 % HS xếp loại đạt trở lên.

+ Môn Ngữ văn 6: 100% HS xếp loại đạt trở lên.

6. Thái độ phục vụ nhân dân, doanh nghiệp (đối với những vị trí tiếp xúc trực tiếp hoặc trực tiếp giải quyết công việc của người dân và doanh nghiệp):

- Luôn cố gắng tạo sự đoàn kết trong nội bộ giáo viên; trung thực trong công tác.
- Quan hệ gần gũi, hòa nhã, luôn sẵn sàng giúp đỡ đồng nghiệp.
- Phục vụ tận tình mọi thắc mắc, mọi nhu cầu đối với nhân dân và học sinh trong khả năng và quyền hạn của mình.

II. TỰ NHẬN XÉT, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG

1. Tự nhận xét ưu, khuyết điểm:

* Ưu điểm:

- Trong quá trình công tác, tôi luôn thực hiện đúng các kế hoạch của nhà trường.
- Tích cực trau dồi kiến thức và học hỏi đồng nghiệp.
- Thực hiện tốt công tác giảng dạy theo quy định và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.
- Tích cực tham gia các hoạt động do Nhà trường, ngành phát động và đạt kết quả.

* Khuyết điểm:

- Hồ sơ giáo viên còn một vài thiếu sót.
- Lớp chủ nhiệm vẫn còn tình trạng học sinh vắng học không có lí do.

2. Tự xếp loại chất lượng: Hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Ia Chim, ngày 16. tháng 6. năm 2026

NGƯỜI TỰ NHẬN XÉT

Lê Thị Hằng

III. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG VIÊN CHỨC (Phần dành cho cấp có thẩm quyền đánh giá)

1. Nhận xét ưu, khuyết điểm:

.....
.....
.....
.....
.....
.....

2. Kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng:

.....
Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

(Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; hoàn thành tốt nhiệm vụ; hoàn thành nhiệm vụ; không hoàn thành nhiệm vụ).

Ia Chim, ngày 4. tháng 6. năm 2026

NGƯỜI CÓ THẨM QUYỀN ĐÁNH GIÁ

(Ký, ghi rõ họ tên)

HIỆU TRƯỞNG

U.B.N.D XÃ IA CHIM T. QUẢNG NGÃI
TRƯỜNG TH VÀ THCS IA CHIM

Nguyễn Hữu Hoàn

5. Tai – Mũi – Họng	
Kết quả khám thính lực: Tai trái: Nói thường……. m; Nói thầm…… m Tai phải: Nói thường……. m; Nói thầm…… m *Các bệnh về tai mũi họng (nếu có:* …… Phân loại: ……	BSCK1. Cao Một
6. Răng - Hàm - Mặt	
Kết quả khám: Hàm trên: …… Hàm dưới:…… *Các bệnh về răng hàm mặt (nếu có):* …… Phân loại: ……	BS. Đoàn Trường Giang

III. KHÁM CẬN LÂM SÀNG

Nội dung khám	Họ tên, chữ ký của Bác sỹ
1. Xét nghiệm máu: a) Công thức máu: Số lượng HC: 3,79 Số lượng Bạch cầu: 5,0 Số lượng tiểu cầu: 259 b) Sinh hóa máu: Đường máu: 4,06 Urê: 7,13 Creatinin: 72,22 ASAT(GOT): 18,11 ALAT (GPT): 44,55	CN. Nguyễn Hạ Vy
2. Xét nghiệm nước tiểu: a) Đường: b) Protein: c) Khác (nếu có): ÂM TÍNH	CN. Nguyễn Hạ Vy
3. Chẩn đoán hình ảnh (XQ tim phổi thẳng): TIM, PHỔI BÌNH THƯỜNG	BS. Nguyễn Thanh Bình

IV. KẾT LUẬN

1. Phân loại sức khỏe: Loại 1

2. Các bệnh, tật (nếu có): ……

Quảng Ngãi, ngày 16 tháng 6 năm 2026

NGƯỜI KẾT LUẬN

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Nguyễn Xuân Đức

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Số chứng thực: 0 0 5 4 9 2 Quyển số 01/2026-SCT/BS
Ngày 16 -06- 2026
Người thực hiện chứng thực ký
Chỉ rõ họ, tên và đóng dấu

CÔNG CHỨNG VIÊN
Lê Thị Đài Trang

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ & PHÁT TRIỂN Y TẾ KON TUM
BỆNH VIỆN ĐA KHOA VẠN GIA AN

Số: 2401.2707/GKSK-VGA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY KHÁM SỨC KHỎE

DÙNG CHO NGƯỜI TỪ ĐỦ 18 TUỔI TRỞ LÊN

(Ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2023 của BT BYT)

1. Họ và tên *(viết chữ in hoa)*: LÊ THỊ HẰNG
2. Giới tính: Nam ☐ Nữ ☑
3. Sinh Ngày 20 tháng 05 năm 1986 (Tuổi:……)
4. Số CMND/CCCD /Hộ chiếu/định danh CD : 038186015301
ngày 11/5/2026 Tại: Bộ công an
6. Chỗ ở hiện tại: Hẻm 117 Nơ Trang Long, Phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi

*** Lưu ý:** Trường hợp đối tượng KSK có CCCD gắn chíp hoặc có số định danh công dân đã thực hiện kết nối với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, phần HÀNH CHÍNH nêu trên chỉ cần ghi các mục:
(1) Họ và tên, (3) Ngày tháng năm sinh, (4) số định danh công dân

7. Lý do khám sức khỏe: ……

TIỀN SỬ BỆNH CỦA ĐỐI TƯỢNG KHÁM SỨC KHỎE

1. Tiền sử gia đình:

Có ai trong gia đình ông (bà) mắc một trong các bệnh: truyền nhiễm, tim mạch, đái tháo đường, lao, hen phế quản, ung thư, động kinh, rối loạn tâm thần, bệnh khác:

a) Không ☑ b) Có ☐ ; Nếu "có", đề nghị ghi cụ thể tên bệnh:……

2. Tiền sử bản thân: Ông (bà) đã/đang mắc bệnh, tình trạng bệnh nào sau đây không:

TT	Tên bệnh, tật	Có	Không	TT	Tên bệnh, tật	Có	Không
1	Có bệnh hay bị thương trong 5 năm qua	☐	☑	12	Đái tháo đường hoặc kiểm soát tăng đường huyết	☐	☑
2	Có bệnh thần kinh hay bị thương ở đầu	☐	☑	13	Bệnh tâm thần	☐	☑
3	Bệnh mắt hoặc giảm thị lực (trừ trường hợp đeo kính thuốc)	☐	☑	14	Mất ý thức, rối loạn ý thức	☐	☑
4	Bệnh ở tai, giảm sức nghe hoặc thăng bằng	☐	☑	15	Ngất, chóng mặt	☐	☑
5	Bệnh ở tim, hoặc nhồi máu cơ tim, các bệnh tim mạch khác	☐	☑	16	Bệnh tiêu hóa	☐	☑

6	Phẫu thuật can thiệp tim - mạch (thay van, bắc cầu nối, tạo hình mạch, máy tạo nhịp, đặt slent mạch, ghép tim)	☐	☑	17	Rối loạn giấc ngủ, ngừng thở khi ngủ, ngủ rũ ban ngày, ngáy to	☐	☑
7	Tăng huyết áp	☐	☑	18	Tai biến mạch máu não hoặc liệt	☐	☑
8	Khó thở	☐	☑	19	Bệnh hoặc tổn thương cột sống	☐	☑
9	Bệnh phổi, hen, khí phế thũng, viêm phế quản mạn tính	☐	☑	20	Sử dụng rượu thường xuyên, liên tục	☐	☑
10	Bệnh thận, lọc máu	☐	☑	21	Sử dụng ma túy và chất gây nghiện	☐	☑
11	Nghiện rượu, bia	☐	☑	22	Bênhh khác (ghi rõ)	☐	☑

3. Câu hỏi khác (nếu có):

a) Ông (bà) có đang điều trị bệnh gì không? Nếu có, xin hãy liệt kê các thuốc đang dùng và liều lượng:

.....

.....

b) Tiền sử thai sản (Đối với phụ nữ):

.....

.....

.....

Tôi xin cam đoan những điều khai trên đây hoàn toàn đúng với sự thật theo sự hiểu biết của tôi.

Quảng Ngãi, ngày 16 tháng 6 năm 2026

Người đề nghị khám sức khỏe

(Ký và ghi rõ họ, tên)

Lê Thị Hằng

I. KHÁM THỂ LỰC

- Chiều cao: 153 cm; - Cân nặng: 43 kg; - Chỉ số BMI: .....

- Mạch: 79 lần/phút; - Huyết áp: 90 / 60 mmHg

Phân loại thể lực: I

II. KHÁM LÂM SÀNG

Nội dung khám			Họ tên và chữ ký của Bác sỹ chuyên khoa
1.	**Nội khoa**		
a)	*Tuần hoàn*	Bình thường	
	Phân loại	I (mắt)	
b)	*Hô hấp*	Bình thường	BS. Phượn
	Phân loại	I (mắt)	
c)	*Tiêu hóa*	Bình thường	
	Phân loại	I (mắt)	
d)	*Thận-Tiết niệu*	Bình thường	
	Phân loại	I (mắt)	
đ)	*Nội tiết*	Bình thường	BS. Phượn
	Phân loại	I (mắt)	
e)	*Cơ - xương - khớp*	Bình thường	
	Phân loại	I (mắt)	
g)	*Thần kinh*	Bình thường	
	Phân loại	I (mắt)	
h)	*Tâm thần*	Bình thường	BS. Phượn
	Phân loại	I (mắt)	
2.	**Ngoại khoa, Da liễu:**		
	- Ngoại khoa:	Bình thường	BSCKII. Trần Thanh Hiền
	Phân loại:	I (mắt)	
	Da liễu:	Bình thường	BSCKI. Trần Thảo Quyên
	Phân loại:	I (mắt)	
3.	**Sản phụ khoa:**	Đã có 2022 (01 lần mổ lấy thai)	BS. Nguyễn Thị Diệu Ánh
	Phân loại:	II	
4.	**Mắt:**		
	Kết quả khám thị lực:	Không kính: Mắt phải 10/10 Mắt trái 10/10	BSCKII. Nguyễn Văn Khánh
		Có kính: Mắt phải..... Mắt trái.....	
	Các bệnh về mắt (nếu có):	Không	
	Phân loại:	I	

UỶ BAN NHÂN DÂN
HUYỆN KON PLÔNG
Số: 816 / QĐ-CT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - tự do - Hạnh phúc

Kon Plông, ngày 05 tháng 8 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH
V/v công nhận hết thời gian tập sự, bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp đối với viên chức sự nghiệp giáo dục & đào tạo huyện Kon Plông

CHỦ TỊCH UBND HUYỆN KON PLÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND & UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15/11/2010;

Căn cứ Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12/04/2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Quyết định số 13/2009/QĐ-UBND ngày 5/2/2009 của UBND tỉnh Kon Tum V/v ban hành quy định về phân cấp, ủy quyền quản lý công tác tổ chức-cán bộ;

Xét Tờ trình số 48/TTr-GD&ĐT ngày 19/5/2014 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện v/v đề nghị xét hết tập sự bổ nhiệm chính thức vào ngạch viên chức cho giáo viên, nhân viên trúng tuyển vào ngành GD&ĐT năm 2014;

Theo đề nghị của Phòng Nội vụ tại Tờ trình số 39/TTr-PNV ngày 30/7/2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận hết thời gian tập sự, bổ nhiệm ông (bà): **Lê Thị Hằng**, sinh ngày 20/5/1986; quê quán: xã Xuân Sơn, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

Trình độ chuyên môn: Cao đẳng sư phạm Văn - Giáo dục công dân.

Công tác tại: Trường Phổ thông dân tộc bán trú THCS Đắk Nên.

Vào chức danh nghề nghiệp: **Giáo viên trung học cơ sở**. Mã số: **15a.202** kể từ ngày: 01/2/2014.

Xếp lương bậc 1, hệ số 2,10; thời gian hưởng mức lương ở chức danh nghề nghiệp được bổ nhiệm và thời gian tính để xét nâng bậc lương lần sau kể từ ngày 01/2/2014.

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Số chứng thực 0.0.5.4.5.0 Quyển số 01/2026-SCT/BS
Ngày 15-06-2026
Người thực hiện chứng thực ký
(Ghi rõ họ, tên và đóng dấu)

Điều 2. Ông (bà) có tên tại Điều 1 được hưởng quyền lợi và chế độ chính sách theo quy định hiện hành của Nhà nước kể từ ngày bổ nhiệm chính thức vào chức danh nghề nghiệp.

Điều 3. Các Ông (bà): Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện, Trưởng Phòng Nội vụ, Trưởng Phòng Giáo dục và Đào tạo, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan và ông (bà) có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:
- Sở Nội vụ tỉnh;
- Như điều 3 (t/hiện);
- Lưu VT-LT, NV.

S.ĐKHĐ:5120260200034-C.T.H.D
VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG AN LÀNH
P.ĐĂK CẨM - T.QUẢNG NGÃI

CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Lân

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN KON PLÔNG	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 845 /QĐ-UBND	*Kon Plông, ngày 29 tháng 7 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH

V/v bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương đối với viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo thuộc Ủy ban nhân dân huyện Kon Plông

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN KON PLÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15/11/2010; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Cán bộ công chức, và Luật viên chức năm 2019;

Căn cứ Nghị định 115/2020/NĐ-CP ngày 29/9/2020 của Chính phủ về việc quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ GD&ĐT về việc quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập;

Căn cứ Thông tư số 02/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ GD&ĐT về việc quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các trường tiểu học công lập;

Căn cứ Thông tư số 03/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ GD&ĐT về việc quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các trường trung học cơ sở công lập;

Căn cứ Quyết định số 29/2019/QĐ-UBND ngày 30/12/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc Ban hành Quy định phân cấp quản lý tổ chức bộ máy và cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Kon Tum;

Căn cứ Công văn số 1875/UBND-KTTH ngày 08/6/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc bổ nhiệm hạng chức danh nghề nghiệp trong các đơn vị trường học và thăng hạng chức danh nghề nghiệp lên hạng II;

Theo đề nghị của Phòng Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 117/TTr-GD ĐT ngày 28/7/2021 và đề nghị của Phòng Nội vụ tại Tờ trình số 153/TTr-NV ngày 28/7/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương đối với 477 viên chức các đơn vị trường học ngành Giáo dục và Đào tạo thuộc Ủy ban nhân dân huyện Kon Plông, cụ thể như sau:

1. Bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp đối với 136 viên chức bậc Mầm non, gồm:

- Hạng II sang hạng II (mới): 03 viên chức;
- Hạng III sang hạng III (mới): 15 viên chức;
- Hạng IV sang hạng III (mới): 118 viên chức;

2. Bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp đối với 187 viên chức bậc Tiểu học, gồm:

- Hạng II sang hạng II (mới): 08 viên chức;
- Hạng II sang hạng III (mới): 15 viên chức;
- Hạng III sang hạng III (mới): 25 viên chức;
- Hạng IV sang hạng III (mới): 139 viên chức;

3. Bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp đối với 154 viên chức bậc Trung học cơ sở, gồm:

- Hạng II sang hạng II (mới): 10 viên chức;
- Hạng II sang hạng III (mới): 49 viên chức;
- Hạng III sang hạng III (mới): 95 viên chức;

(*có các Phụ lục 1, Phụ lục 2, Phụ lục 3 kèm theo*).

Điều 2. Các ông (bà): Chánh Văn phòng HĐND&UBND huyện; Trưởng Phòng Nội vụ; Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo; Thủ trưởng các đơn vị liên quan và các cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký./.

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Số chứng thực......3304......quyển số.......02/2023SCT/BS

Nơi nhận:
- Như điều 2 (T/h);
- Sở Nội vụ tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện ;
- Phòng Giáo dục & Đào tạo ;
- Lưu: VT, NV.

Ngày 13-09-2023

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thị Thu Hương

CHỦ TỊCH

Đặng Thanh Nam

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN KON PLÔNG

PHỤ LỤC

Bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương đối với viên chức Ngành Giáo dục và Đào tạo thuộc UBND huyện Kon Plông

(Kèm theo quyết định số 845/QĐ-UBND ngày 29/7/2021 của UBND huyện Kon Plông)

Bổ nhiệm Bà: **Lê Thị Hằng**

Chức vụ, đơn vị công tác: Giáo viên, Trường Phổ thông Dân tộc Bán trú Trung học cơ sở Đăk Nên.

Vào chức danh nghề nghiệp: Giáo viên trung học cơ sở hạng III.

Mã số chức danh nghề nghiệp: V.07.04.32.

Xếp lương: Bậc 3. Hệ số: 3,00.

Thời gian hưởng lương theo chức danh nghề nghiệp nêu trên từ ngày ký quyết định và thời gian tính để xét nâng bậc lương lần sau từ ngày 01/02/2020.

PHÒNG GD&ĐT TP KON TUM
TRƯỜNG TH – THCS IA CHIM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3 /HĐLV

Kon Tum, ngày 01 tháng 9 năm 2021

HỢP ĐỒNG LÀM VIỆC KHÔNG XÁC ĐỊNH THỜI HẠN

- Căn cứ Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

- Căn cứ Văn bản số: 3374/UBND-NV của UBND thành phố Kon Tum ngày 19/8/2021 về việc thống nhất việc ký hợp đồng làm việc đối với bà Lê Thị Hằng, viên chức đã được tuyển dụng từ đơn vị khác chuyển đến;

Chúng tôi, một bên là Ông/ Bà: **Nguyễn Hữu Hoàn**

Chức vụ: Hiệu trưởng

Đại diện cho đơn vị: Trường TH – THCS Ia Chim.

Địa chỉ: Thôn Nghĩa An - Xã Ia Chim - Thành phố Kon Tum - Tỉnh Kon Tum.

Điện thoại: 02603.955.537

Và một bên là Ông/ Bà: **Lê Thị Hằng**

Sinh ngày 20 tháng 05 năm 1986 tại Xuân Sinh - Thọ Xuân – Thanh Hóa.

Địa chỉ thường trú tại: Thôn 9 - Đắk Cấm - Thành phố Kon Tum - Tỉnh Kon Tum.

Số chứng minh thư nhân dân: 233364366.

Cấp ngày 27 tháng 06 năm 2019 tại Công an Tỉnh Kon Tum.

Thỏa thuận ký kết Hợp đồng làm việc không xác định thời hạn và cam kết làm đúng những điều khoản sau đây:

Điều 1. Nhiệm vụ hợp đồng

- Thời hạn thực hiện hợp đồng: Không thời hạn.

- Từ ngày: 01/09/2021

- Địa điểm làm việc: Trường TH-THCS Ia Chim - Thôn Nghĩa An - Xã Ia chim - Thành phố Kon Tum - Tỉnh Kon Tum.

- Chức danh chuyên môn: Giáo viên THCS hạng III.

- Chức vụ (nếu có): Giáo viên

- Nhiệm vụ (3): Làm công tác giảng dạy và thực hiện các nhiệm vụ khác khi được phân công.

Điều 2. Chế độ làm việc

- Thời giờ làm việc (4): Thực hiện theo quy định hiện hành.

- Được trang bị những phương tiện làm việc gồm: Văn phòng phẩm, tài liệu, thiết bị dạy học theo quy định.

Điều 3. Nghĩa vụ và quyền lợi của người được tuyển dụng

1. Nghĩa vụ:

- Hoàn thành nhiệm vụ đã cam kết trong Hợp đồng làm việc.

- Chấp hành nội quy, quy chế của đơn vị, kỷ luật làm việc, và các quy định tại Điều 16, Điều 17, Điều 18 và Điều 19 của Luật Viên chức.

- Chấp hành việc xử lý kỷ luật và bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật.

- Chấp hành việc điều động khi đơn vị sự nghiệp có nhu cầu.

2. Quyền lợi:

- Được hưởng các quyền lợi quy định tại Điều 11, Điều 12, Điều 13, Điều 14 và Điều 15 Luật Viên chức.

- Phương tiện đi lại làm việc (5): Tự túc

- Chức danh nghề nghiệp được bổ nhiệm: Giáo viên THCS hạng III; (mã số) (6): V.07.04.32, Bậc: 3, Hệ số lương 3.00.

- Phụ cấp (nếu có) gồm (7): PC khu vực: 0.3: Phụ cấp ưu đãi: 35% và các loại phụ cấp khác (nếu có) , được trả một lần vào các ngày 1 và ngày 15 hàng tháng.

- Thời gian tính nâng bậc lương: 01/02/2020; ba năm nâng lương một lần.

- Khoản trả ngoài lương: Theo quy định hiện hành (nếu có).

- Được trang bị bảo hộ khi làm việc (nếu có) gồm: Theo quy định hiện hành.

- Số ngày nghỉ hàng năm được hưởng lương (nghỉ lễ, phép, việc riêng): Theo quy định hiện hành.

- Các chế độ bảo hiểm (8): Theo quy định hiện hành.

- Được hưởng các phúc lợi:Theo quy định hiện hành.

- Được các khoản thưởng, nâng bậc lương, thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp, đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, thực hiện nhiệm vụ hợp tác khoa học, công nghệ với các đơn vị trong hoặc ngoài nước theo quy định của pháp luật (9): Theo quy định hiện hành.

- Được hưởng các chế độ thôi việc, trợ cấp thôi việc, bồi thường theo quy định của Luật Viên chức.

- Có quyền đề xuất, khiếu nại, thay đổi, đề nghị chấm dứt Hợp đồng làm việc theo quy định của pháp luật.

- Những thỏa thuận khác:

Điều 4. Nghĩa vụ và quyền hạn của Người đứng đầu đơn vị sự nghiệp

1. Nghĩa vụ:

- Bảo đảm việc làm và thực hiện đầy đủ những điều đã cam kết trong Hợp đồng làm việc

- Thanh toán đầy đủ, đúng thời hạn các chế độ và quyền lợi của người được tuyển dụng đã cam kết trong Hợp đồng làm việc.

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Số chứng thực 0 0 5 4 5 4 Quyển số 01/2026-SCT/BS
Ngày 15 -06- 2026
Người thực hiện chứng thực ký.
Ghi rõ họ, tên và đóng dấu

2. Quyền hạn:

- Điều hành người được tuyển dụng hoàn thành công việc theo hợp đồng (Bố trí, điều động, tạm đình chỉ công tác...).

- Chấm dứt Hợp đồng làm việc, kỷ luật người được tuyển dụng theo quy định của Luật Viên chức.

Điều 5. Điều khoản thi hành

- Những vấn đề về viên chức không ghi trong hợp đồng làm việc này thực hiện theo quy định tại Luật Viên chức.

S.Đ.K.H.Đ:5120260200034.C.T.H.D VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG AN LÃO PHÁT CẦM - T.QUẢNG NGÃI

CÔNG CHỨNG VIÊN
Nguyễn Thị Minh Tâm

Hợp đồng này làm thành 03 bản có giá trị ngang nhau, đơn vị sự nghiệp ký hợp đồng giữ 02 bản, viên chức được ký hợp đồng giữ 01 bản; và hợp đồng có hiệu lực từ ngày 01 tháng 9 năm 2021.

Hợp đồng này làm tại Trường TH - THCS Ia Chim ngày 01 tháng 9 năm 2021.

Người được tuyển dụng	**HIỆU TRƯỞNG**
(Ký tên)	*(Ký tên, đóng dấu)*
Ghi rõ họ và tên	*Ghi rõ họ và tên*
Lê Thị Hằng	**Nguyễn Hữu Hoàn**

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TP. KON TUM TRƯỜNG TIỂU HỌC VÀ TRUNG HỌC CƠ SỞ IA CHIM

UBND XÃ IA CHIM
TRƯỜNG TH-THCS IA CHIM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 05/QĐ-IC

Ia Chim, ngày 09 tháng 02 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH
V/v nâng bậc lương thường xuyên đối với Bà Lê Thị Hằng

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TH VÀ THCS IA CHIM

Căn cứ Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang; Nghị định số 76/2009/NĐ-CP ngày 15 tháng 9 năm 2009 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 204/2004/NĐ-CP; Nghị định số 14/2012/NĐ-CP ngày 07 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ về sửa đổi Điều 7 Nghị định số 204/2004/NĐ-CP; Nghị định số 17/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 02 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 204/2004/NĐ-CP và Nghị định số 117/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 204/2004/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 08/2013/TT-BNV ngày 31/7/2013 của Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn thực hiện chế độ nâng bậc lương thường xuyên và nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động; Thông tư số 03/2021/TT-BNV ngày 29/6/2021 của Bộ Nội vụ về Sửa đổi, bổ sung chế độ nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn và chế độ phụ cấp thâm niên vượt khung đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động;

Căn cứ Quyết định số 37/2025/QĐ-CTUBND ngày 06 tháng 11 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về việc phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng ngãi;

Xét Biên bản cuộc họp đề nghị nâng lương ngày 09 tháng 02 năm 2026 của Hội đồng nâng lương Trường TH và THCS Ia Chim về việc đề nghị xét nâng lương thường xuyên, nâng phụ cấp thâm niên vượt khung và các khoản phụ cấp khác Quý I năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nâng bậc lương thường xuyên đối với bà : **Lê Thị Hằng**

Đơn vị công tác: Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Ia Chim

Từ bậc: 04 Hệ số: 3,33

Lên bậc: 05 Hệ số: 3,66

Chức danh nghề nghiệp: Giáo viên THCS hạng III. Mã số: V.07.04.32

Thuộc bảng lương viên chức loại: A1

Thời gian hưởng và tính để xét nâng bậc lương lần sau kể từ ngày: 01/02/2026

Điều 2. Văn phòng Trường tiểu học và Trung học cơ sở Ia Chim, Tổ trưởng các tổ chuyên môn, các ban ngành, đoàn thể của nhà trường, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và Bà Lê Thị Hằng chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Số chứng thực 005452 Quyển số 01/2026-SCT/BS
Ngày 15-06-2026
Người thực hiện chứng thực ký.
Ghi rõ họ, tên và đóng dấu

VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG AN LÀNH
S.Đ.K.H.Đ:51202602003 4-C.T.H.D
P.ĐĂK CẤM - T.QUẢNG NGÃI

Nơi nhận:
- Như Điều 2;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG TH VÀ THCS IA CHIM
XÃ IA CHIM TỈNH QUẢNG NGÃI

Nguyễn Hữu Hoàn

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

RECTOR

OF QUY NHON UNIVERSITY

has conferred

THE DEGREE OF BACHELOR

PHILOLOGY TEACHER EDUCATION

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUY NHƠN

cấp

BẰNG CỬ NHÂN

SƯ PHẠM NGỮ VĂN

Upon: **Ms LE THI HANG**

Date of birth: 20 May 1986

Year of graduation: 2020

Degree classification: Very good

Cho: **Bà LÊ THỊ HẰNG**

Ngày sinh: 20 tháng 5 năm 1986

Năm tốt nghiệp: 2020

Xếp loại tốt nghiệp: Giỏi

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Số chứng thực 3348 quyển số 02 /2023/SCT/BS

Ngày 13-09-2023

CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thị Thu Hương

Binhdinh, 02 March 2020

Bình Định, ngày 02 tháng 03 năm 2020

HIỆU TRƯỞNG

PGS.TS. Đỗ Ngọc Mỹ

Reg. No: 352.20

Số hiệu: A. 0003542

Số vào sổ cấp bằng: 352.20

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Căn cứ vào quy chế về văn bằng bậc đại học ban hành theo quyết định số 1994/QĐ-ĐH ngày 23-11-1990 của Bộ trưởng Giáo dục và Đào tạo,
Hiệu trưởng trường ....
.... **ĐẠI HỌC TÂY BẮC** ....
cấp

BẰNG TỐT NGHIỆP CAO ĐẲNG

loại hình đào tạo **CHÍNH QUY**
ngành .... *Sư phạm Văn - Giáo dục công dân*
hạng ...... *Khá* ...... năm tốt nghiệp ..*2009*..
và công nhận danh hiệu

CỬ NHÂN CAO ĐẲNG

cho .... *Lê Thị Hằng* ....
sinh ngày ...**20/05/1986**... tại ......**Thanh Hóa**......
Sơn La ... ngày ..*10*.. tháng ..*6*.... năm ..*2009*..

Hiệu trưởng

Khoa trưởng

TS. Vũ Tiến Dũng   PGS.TS. **Đặng Quang Việt**

TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÂY BẮC

Số hiệu bằng   Số vào sổ

A ..176093   19 /2009./V.:CD

Chữ ký của người được cấp bằng

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Số chứng thực:.......*240*.......Quyển số:......*01*......-SCT/BS
Ngày......*20*.....tháng........*2*.......năm.........*2020*.

CHỦ TỊCH UBND XÃ ĐẮK NÊN

U.B.N.D XÃ ĐẮK NÊN H.KON PLÔNG - KON TUM

Trần Thanh Minh

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHỨNG CHỈ
TIN HỌC ỨNG DỤNG
Trình độ A

.....TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÂY BẮC.....

.....TRUNG TÂM TIN HỌC - NGOẠI NGỮ.....

Cấp cho .....*Lê Thị Hằng*.....

Sinh ngày .....*20/05/1986*.... ***Tại*** .....

.....*Thọ Xuân - Thanh Hoá*.....

Đã dự kì thi ngày ...*05/12/2008*.....

Tại Hội đồng thi ...*ĐH Tây Bắc*.... ***Đạt loại*** *Giỏi*...

.....*Sơn La, ngày 18 tháng 03 năm 2009*.....

GIÁM ĐỐC

Phạm Quốc Thắng

A.....0266815

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Số chứng thực: 26 Quyển số: 01 -SCT/BS
Ngày 20 tháng 2 năm 2020
CHỦ TỊCH UBND XÃ ĐẮK NÊN

Trần Thanh Minh

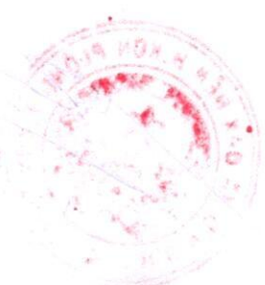

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHỨNG CHỈ

TIẾNG ANH
TRÌNH ĐỘ B

Cấp cho: Lê Thị Hằng

Sinh ngày: 20/05/1986 Nơi sinh: Thanh Hoá

Đã hoàn thành khoá học từ ngày 02 tháng 02 năm 2018 đến ngày 12 tháng 05 năm 2018

Hội đồng kiểm tra: **TT ĐÀO TẠO BỒI DƯỠNG TỔNG HỢP – ĐH PHÚ XUÂN**

Xếp loại: Khá

TT Huế, *Ngày* 12 *tháng* 06 *năm* 2018

GIÁM ĐỐC

TS. Trần Hữu Trung

Số hiệu: A 2890959

Số vào số cấp chứng chỉ: Q06-3/EB/2018

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Số chứng thực: 005491
Ngày 16 -06- 2026
Người thực hiện chứng thực ký
Ghi rõ họ, tên và đóng dấu

S.Đ.K.H.Đ:5120260200340 C.T.H.Đ
VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG AN LÀNH
P.ĐẮK CẤM - T.QUẢNG NGÃI

CÔNG CHỨNG VIÊN
Lê Thị Đài Trang

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CHỨNG CHỈ NGOẠI NGỮ

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUẢNG NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUẢNG NAM

Chứng nhận: **Lê Thị Hằng**
Sinh ngày 20 tháng 05 năm 1986
Đơn vị công tác Trường PTDT bán trú THCS Đăk Nên, Kon Plông, Kon Tum
Đã hoàn thành chương trình: **Bồi dưỡng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên THCS hạng II**
Từ ngày 28 tháng 04 năm 2020
Đến ngày 11 tháng 06 năm 2020

Quảng Nam, ngày 17 tháng 07 năm 2020

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUẢNG NAM

PGS.TS. Huỳnh Trọng Dương

Số : 235-664/QĐ-ĐHQN

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Số chứng thực: 236 Quyển số: 01 -SCT/BS
Ngày 5 tháng 5 năm 2021
CHỦ TỊCH UBND XÃ ĐĂK NÊN

Trần Thanh Minh

UBND THÀNH PHỐ KON TUM
TRƯỜNG TH-THCS IA CHIM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 18/TB-IC

Xã Ia Chim, ngày 21 tháng 5 năm 2025

THÔNG BÁO
Kết quả đánh giá xếp loại viên chức, người lao động không giữ chức vụ quản lý, Năm học 2024 - 2025

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ về việc đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức *(gọi tắt là Nghị định số 90/2020/NĐ-CP)*; Nghị định số 48/2023/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13 tháng 8 năm 2020 về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức *(gọi tắt là Nghị định số 48/2023/NĐ-CP)*;

Căn cứ Quyết định số 2414/QĐ-UBND ngày 17 tháng 11 năm 2023 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc ban hành Quy chế đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức viên chức thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum;

Căn cứ Công văn số 6061/UBND-NV ngày 29 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum về đề nghị đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể lãnh đạo, quản lý và đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức năm 2024; và các văn bản có liên quan;

Căn cứ Công văn 480/PGD&ĐT-TCCB, ngày 08 tháng 5 năm 2025 của Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố về việc hướng dẫn đánh giá, xếp loại chất lượng viên chức, năm học 2024-2025;

Căn cứ kết quả cuộc họp đánh giá xếp loại chất lượng viên chức vào ngày 21 tháng 5 năm 2025.

Trường TH-THCS Ia Chim thông báo Kết quả đánh giá xếp loại viên chức không giữ chức vụ quản lý năm học 2024-2025 như sau:

I. Xếp loại Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, *gồm 10 người:*

1. Trần Thùy Trang
2. Lê Ngọc Lệ Vương
3. Trần Thị Tuyết Nhung
4. Nguyễn Thị Quỳnh Như
5. Trần Thị Như Ngọc
6. Nguyễn Thị Yến
7. Trịnh Thị Trang
8. Lê Thị Hằng
9. Trần Thị Thu Hà
10. Nguyễn Thị Mai

II. Xếp loại Hoàn thành Tốt nhiệm vụ, *gồm 45 người:*

1. Võ Thị Ngọc Vàng
2. Nguyễn Thị Trang Thanh
3. Nguyễn Phước Tân
4. Mai Phạm Duy An Hiền
5. Trần Thị Bích Thảo
6. Ka Rô Châu
7. Vũ Thị Thùy Dung
8. Nguyễn Thị Huệ
9. Y Yar
10. Y Xuân
11. Nguyễn Tôn Quỳnh Anh
12. Đinh Thị Trang
13. Y Ngoa
14. Phùng Thị Hiền
15. Mai Thị Huệ
16. Hàng Thị Thúy Vân
17. Nguyễn Thị Ngoan
18. Trịnh Thị Lan
19. Nguyễn Thị Liên
20. Trịnh Thị Hoa
21. An Thị Luyến
22. Hàn Thị Thanh
23. Nguyễn Hoàng Hưng
24. Nguyễn Thị Kim Ngọc
25. Trần Thị Bích Hân
26. Nguyễn Thị Bích Hoà
27. Bùi Thị Thu Hằng
28. Nguyễn Văn Duyện
29. Nguyễn Thu Hoài
30. Mai Thị Hồng Thúy
31. Trương Hòa
32. Phạm Đoan Uyên
33. Đặng Thị Cường
34. Hồ Công Quốc
35. Võ Thị Thu Hằng - Nhân viên thư viện
36. Đoàn Thị Liễu - Nhân viên y tế
37. Phan Thị Thúy Vân - Nhân viên văn phòng
38. Lê Thị Phước Hiền
39. Nguyễn Thị Hằng
40. Đinh Thị Liên
41. Y Ya
42. Lý Công Anh Tuấn
43. Ngô Tùng Bích Huyền
44. Cao Văn Phương - Nhân viên bảo vệ
45. Cao Anh Quý - Nhân viên bảo vệ

III. Xếp loại Hoàn thành nhiệm vụ, *gồm 02 người:*

1. Y Phải
2. Nguyễn Thị Phương Thảo

IV. Chưa xếp loại, *gồm 01 người:*

1. Trần Thị Huyền Trang *(Chưa đủ thời gian công tác từ 06 tháng trở lên theo Khoản 3, Điều 2, Nghị định 90/2020/NĐ-CP ngày 13 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ).*

Trường TH-THCS Ia Chim thông báo đến toàn thể Cán bộ, viên chức, người lao động được biết./.

Nơi nhận:
- Phòng GD&ĐT TP (B/c);
- Toàn thể CB, GV, NV của trường (Biết);
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Hữu Khôn

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG TH-THCS IA CHIM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 06/TB-IC

Ia Chim, ngày 22 tháng 5 năm 2024

THÔNG BÁO
Kết quả đánh giá xếp loại viên chức không giữ chức vụ quản lý Năm học 2023 - 2024

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ về việc đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức *(gọi tắt là Nghị định số 90/2020/NĐ-CP)*; Nghị định số 48/2023/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13 tháng 8 năm 2020 về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức *(gọi tắt là Nghị định số 48/2023/NĐ-CP)*;

Căn cứ Quyết định số 2414/QĐ-UBND ngày 17 tháng 11 năm 2023 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc ban hành Quy chế đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức viên chức thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum;

Căn cứ Công văn số 5067/UBND-NV ngày 29 tháng 11 năm 2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum về việc đề nghị đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể lãnh đạo, quản lý và đánh giá xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức năm 2023; và các văn bản có liên quan;

Căn cứ Công văn 629/PGD&ĐT-TCCB, ngày 10/5/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố về việc hướng dẫn đánh giá, xếp loại chất lượng viên chức, năm học 2023-2024;

Căn cứ kết quả cuộc họp đánh giá xếp loại chất lượng viên chức vào ngày 22 tháng 5 năm 2024 của trường TH-THCS Ia Chim.

Trường TH-THCS Ia Chim thông báo Kết quả đánh giá xếp loại viên chức không giữ chức vụ quản lý năm học 2023-2024 như sau:

I. Xếp loại Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, gồm: 11 người

1. Nguyễn Thị Yến
2. Trần Thùy Trang
3. Trần Thị Tuyết Nhung
4. Trần Thị Như Ngọc
5. Nguyễn Tôn Quỳnh Anh
6. Trần Thị Thu Hà
7. Lê Ngọc Lệ Vương
8. Nguyễn Thị Bích Hoà
9. Nguyễn Phước Tân
10. Nguyễn Thị Quỳnh Như
11. Phùng Thị Hiền

II. Xếp loại Hoàn thành Tốt nhiệm vụ, gồm: 48 người

1. Trần Thị Bích Thảo
2. Mai Phạm Duy An Hiền
3. Nguyễn Hoàng Hưng
4. Vũ Thị Thùy Dung
5. Mai Thị Huệ
6. Lê Thị Hằng
7. Lê Đình Tú
8. Nguyễn Thị Mai
9. Trịnh Thị Trang
10. An Thị Luyến
11. Nguyễn Thị Liên
12. Trịnh Thị Lan
13. Nguyễn Thị Kim Ngọc
14. Hàn Thị Thanh
15. Bùi Thị Thu Hằng
16. Y Ya
17. Trịnh Thị Hoa
18. Nguyễn Thị Huệ
19. Y Yar
20. Lê Thị Phước Hiền
21. Ka Rô Châu
22. Trần Thị Bích Hân
23. Nguyễn Thị Trang Thanh
24. Võ Thị Ngọc Vàng
25. Phạm Đoan Uyên
26. Trương Hòa
27. Nguyễn Thu Hoài
28. Nguyễn Văn Duyện
29. Phạm Thị Kiều Oanh
30. Y Ngoa
31. Đoàn Thị Liễu
32. Huỳnh Thị Huệ
33. Võ Thị Thu Hằng
34. Nguyễn Thị Thuận
35. Hàng Thị Thúy Vân
36. Nguyễn Đức Duy
37. Đặng Thị Cường
38. Nguyễn Thị Hằng
39. Nguyễn Thị Ngoan
40. Mai Thị Hồng Thúy
41. Trịnh Thị Quỳnh
42. Đinh Thị Trang
43. Y Xuân
44. Lý Công Anh Tuấn
45. Nguyễn Thị Trầm
46. Y Phải
47. Cao Văn Phương
48. Cao Anh Quý

III. Xếp loại Hoàn thành nhiệm vụ, gồm: 02 người

1. Đinh Thị Liên
2. Ngô Tùng Bích Huyền

Trường TH-THCS Ia Chim thông báo đến toàn thể Cán bộ, Công chức, viên chức được biết./.

Nơi nhận:
- Phòng GD&ĐT TP (B/c);
- Toàn thể CB, GV, NV của trường (Biết);
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ KON TUM
TRƯỜNG TIỂU HỌC VÀ TRUNG HỌC CƠ SỞ IA CHIM

Nguyễn Hữu Hoàn

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG TH-THCS IA CHIM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 03/TB-IC

Tp.Kon Tum, ngày 18 tháng 5 năm 2023

THÔNG BÁO
Kết quả đánh giá xếp loại CC-VC năm học 2022-2023

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ về việc đánh giá và phân loại cán bộ, công chức, viên chức (gọi tắt là Nghị định số 90/2020/NĐ-CP);

Căn cứ Công văn số 5162/UBND-NV ngày 25 tháng 11 năm 2020 của Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum về việc đề nghị đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể lãnh đạo, quản lý và đánh giá xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức;

Căn cứ Quyết định số 2987/QĐ-UBND ngày 27 tháng 11 năm 2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum về việc ban hành Quy chế đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức thuộc UBND thành phố Kon Tum;

Căn cứ Công văn số 5128/UBND-NV ngày 13 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum về việc đề nghị đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể lãnh đạo, quản lý và đánh giá xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức năm 2022; và các văn bản có liên quan;

Căn cứ công văn 498/PGD&ĐT-TCCB, ngày 4/5/2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố về hướng dẫn đánh giá phân loại cán bộ, công chức, viên chứcnăm học 2022 - 2023;

Căn cứ kết quả cuộc họp đánh giá phân loại cán bộ, công chức, viên chức vào ngày 18 tháng 5 năm 2023 của Hội đồng thi đua khen thưởng Trường TH-THCS Ia Chim năm học 2022-2023;

Trường TH-THCS Ia Chim thông báo Kết quả đánh giá xếp loại cán bộ, công chức, viên chức năm học 2022-2023 như sau:

I/ Xếp loại Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, gồm: 14 người

1/ Cán bộ quản lý:

1. Nguyễn Hữu Hoàn
2. Lê Xuân Long

2/ Giáo viên:

1. Mai Thị Thu
2. Đỗ Thị Anh Đào
3. Trần Thuỳ Trang
4. Lê Ngọc Lệ Vương
5. Nguyễn Phước Tân
6. Nguyễn Thị Quỳnh Như
7. Huỳnh Thị Vy Tiên
8. Bùi Nguyên Sơn
9. Trần Thị Tuyết Nhung
10. Phùng Thị Hiền
11. Lê Đình Tú
12. Trần Thị Thu Hà

II/ Xếp loại Hoàn thành Tốt nhiệm vụ, gồm: 51 người

1/ Cán bộ quản lý:

1. Nguyễn Lê Tường Vy

2/ Giáo viên:

1. Mai Thị Huệ
2. Nguyễn Thị Yến
3. Trần Thị Như Ngọc
4. Mai Phạm Duy An Hiền
5. Trịnh Thị Trang
6. Hàng Thị Thuý Vân
7. Y Ya
8. Vũ Thị Thùy Dung
9. Lê Thị Hằng
10. Nguyễn Đức Duy
11. Trịnh Thị Lan
12. Nguyễn Thị Trang Thanh
13. Phạm Thị Kiều Oanh
14. Nguyễn Thị Kim Ngọc
15. Trịnh Thị Quỳnh
16. Y Xuân
17. Phạm Đoan Uyên
18. Đặng Thị Cường
19. Bùi Thị Thu Hằng
20. Ka Rô Châu
21. Nguyễn Thị Ngoan
22. An Thị Luyến
23. Nguyễn Thị Liên
24. Hàn Thị Thanh
25. Trịnh Thị Hoa
26. Nguyễn Thu Hoài
27. Võ Thị Thu Hằng
28. Đoàn Thị Liễu
29. Y Ngoa
30. Nguyễn Thị Hồng Lý
31. Nguyễn Thị Thuận
32. Nguyễn Thị Huệ
33. Nguyễn Văn Duyện
34. Võ Thị Ngọc Vàng
35. Nguyễn Thị Bích Hoà
36. Trần Thị Bích Hân
37. Lê Thị Phước Hiền
38. Lý Công Anh Tuấn
39. Huỳnh Thị Huệ
40. Đinh Thị Liên
41. Trương Hoà
42. Y Yar
43. Mai Thị Hồng Thuý
44. Nguyễn Thị Trầm
45. Đinh Thị Trang
46. Nguyễn Thị Mai
47. Nguyễn Thị Hằng
48. Ngô Tùng Bích Huyền
49. Cao Văn Phương
50. Cao Anh Quý

III/ Xếp loại Hoàn thành nhiệm vụ: gồm: 01 người

1/ Y Phải

Trường TH-THCS Ia Chim thông báo đến toàn thể Cán bộ, Công chức, viên chức được biết./.

Nơi nhận:
- Phòng GD&ĐT TP (B/c);
- Toàn thể CB, GV, NV của trường (Biết);
- Lưu VT

HIỆU TRƯỞNG

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ KON TUM T. KON TUM
TRƯỜNG TIỂU HỌC VÀ TRUNG HỌC CƠ SỞ IA CHIM

NGUYỄN HỮU HOÀN